TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HSST
Ngày 30 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị H
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Tr
Bà Lưu Thị Kim Th

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Bích H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Bích Ph - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 119/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

ĐỖ CÔNG H, sinh ngày 20/6/1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Và, xã D, huyện M, thành phố N. Chỗ ở: Thôn Đa Cai, xã S, huyện L, tỉnh V; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Văn H và bà Đỗ Thị C; Có vợ là Nguyễn Thị Ng và có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; Tiền sự: không.

- Tiền án: 02 tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 20 ngày 12/11/2010 của Toà án nhân dân thành phố N xử phạt Đỗ Công H 09 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt là 300.540.000đ. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/10/2017, chấp hành xong án phí dân sự sơ thẩm ngày 17/6/2016. Đối với án phí dân sự và bồi thường cho bị hại, H chưa chấp hành xong.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 02 ngày 30/11/2020 của Toà án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt Đỗ Công H 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 27.000.000đ. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2021,

án phí hình sự sơ thẩm ngày 21/4/2021. Bản án xác định H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

- Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 03 ngày 05/01/2006 của Toà án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt Đỗ Công H 6 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.400.000đ. H đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 15/9/2010.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2007 ngày 09/8/2007 của Toà án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt Đỗ Công H 24 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt là 12.105.000đ. H đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 08/4/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh P. (Có mặt).

- *Bị hại:* **Chị Lê Thị Hồng L**, sinh năm 1982. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 4D, Khu Hương Trầm, phường V, thành phố V, tỉnh P.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1993. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đa Cai, sã S, huyện L, tỉnh V.

2. Anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1985. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Nghĩa Hào, xã PN, huyện M, thành phố N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định và cần tiền tiêu sài cá nhân nên vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25/3/2023, Đỗ Công H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93K1-212.14 nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh - đen bạc đi từ nhà vợ của H là chị Nguyễn Thị Ng sinh năm 1993, trú tại thôn Đa Cai, xã S, huyện L, tỉnh V đến thành phố V, tỉnh P với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi H mặc áo khoác màu xám có mũ, quần dài màu xám, đeo khẩu trang. Khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến khu Hương Trầm, phường V, thành phố V, tỉnh P, H cất xe mô tô ở khu vực chợ cóc rồi đi bộ tìm kiếm nhà nào dễ vào để trộm cắp tài sản. Khi H đi đến nhà chị Lê Thị Hồng L sinh năm 1982, trú tại tổ 4D, khu Hương Trầm, phường V, thành phố V, tỉnh P, phát hiện tường thấp, giáp tường rào có trồng cây dễ đột nhập. H trèo tường rào vào trong sân nhà chị L rồi đi ra phía sau nhà, phát hiện cửa nhôm kính ra vào khu vực bếp không khóa, H đẩy cửa đi vào phòng bếp rồi theo cầu thang đi lên tầng hai, H thấy bên trái có một phòng ngủ đang mở cửa. H đi vào phòng thấy vợ chồng chị L đang nằm ngủ ở trên giường, tại kệ gỗ bên trái chiếc giường có 01 chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu Samsung Galaxy Z Fold 4, màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XOR Titanium Classic vỏ màu đen viền bạc, H lấy cả hai chiếc điện thoại đúc vào túi quần H đang mặc. Sau đó, H đi sang phía đầu giường bên phải thấy 01 chiếc túi xách giả da để trên ghế da màu đen, H mang túi xách ra ngoài cầu thang kiểm tra lấy được trong túi xách số tiền 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng),* toàn bộ là tiền mệnh giá 500.000đ. Sau khi lấy được điện thoại và tiền H đi ra ngoài theo lối vào trước đó, lấy xe mô tô đi về nhà tại thôn Đa Cai, xã S, huyện L, tỉnh V. Trên đường về, H dừng lại tháo hai chiếc sim ở hai chiếc điện thoại vừa trộm cắp được vứt xuống ven đường (H không nhớ địa điểm, vị trí cụ thể). Khi về đến nhà, H cất giấu hai chiếc điện thoại trộm cắp được của chị L ở đầu giường. Sau khi tiêu sài hết số tiền 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng),* H mang chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Z Fold 4 đến một cửa hàng điện thoại để mở khoá màn hình (H không nhớ tên, địa chỉ cụ thể). Đến chiều tối ngày 03/4/2023 H cầm chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 4 đến cửa hàng điện thoại V Ng, địa chỉ xã PN, huyện M, thành phố N bán cho anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1985, trú tại thôn Nghĩa Hảo, xã PN, huyện M, thành phố N là chủ cửa hàng được 10.000.000đ *(Mười triệu đồng),* số tiền này H đã tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, đến ngày 05/4/2023, chị Lê Thị Hồng L đã đến Công an thành phố V để trình báo.

Ngày 06/4/2023, sau khi tiến hành rà soát Cơ quan điều tra xác định Đỗ Công H là đối tượng nghi vấn nên đã triệu tập H đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Công H đã khai nhận hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động và số tiền 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng)* của chị Lê Thị Hồng L như đã nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Công H tại thôn Đa Cai, xã S, huyện L, tỉnh V. Quá trình khám xét thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XOR Titanium Classic màu đen bạc, số IMEI 354325580012949 (đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A53 màu đen (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS 93K1-212.14 (đã qua sử dụng); 01 đăng ký xe máy BKS 93K1-212.14 số 011614 cấp ngày 15/02/2019 mang tên Lê Sĩ Luận, sinh năm 1982, hộ khẩu thường trú tại KP9, xã Long Phước, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước; 01 quần dài màu xám có thêu chữ X-Men ở cạp quần (đã qua sử dụng); 01 áo khoác có mũ màu xám in chữ Kiwisum trên ngực trái áo (đã qua sử dụng).

Ngày 06/4/2023, anh Nguyễn Xuân V đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy Z Fold 4 cho Cơ quan điều tra.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V ra Yêu cầu định giá tài sản đối với 02 chiếc điện thoại di động H trộm cắp của chị L. Tại Kết luận định giá tài sản số 220/KL-HĐĐGTS ngày 06/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố V kết luận:

"- Giá 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy Fold 4, màu vàng, số IMEI 1: 351843261838112, số IMEI 2: 352898471838111, điện thoại đã qua sử dụng, có giá là 20.000.000 đồng.

- Giá 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu XOR Titanium Classic vỏ màu đen viền bạc, điện thoại đã qua sử dụng, có giá là 100.000.000 đồng.

- Giá 01 chiếc sim số của nhà mạng VIETTEL, đã qua sử dụng, có giá là 50.000 đồng.

- Giá 01 chiếc sim số của nhà mạng VINAPHONE, đã qua sử dụng, có giá là 50.000 đồng.

Tổng cộng: 120.100.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu một trăm nghìn đồng)."

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Bị cáo Đỗ Công H không có việc làm ổn định, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

** Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:*

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XOR Titanium Classic màu đen bạc, số IMEI 354325580012949 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Fold 4, màu vàng, số IMEI 1: 351843261838112, số IMEI 2: 352898471838111. Ngày 10/4/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Hồng L. Chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A53 màu đen là tài sản của H, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 93K1-212.14;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 93K1-212.14 mang tên Lê Sĩ Luận;

- Đối với 01 quần dài màu xám có thêu chữ X-Men ở cạp quần và 01 áo khoác có mũ màu xám in chữ Kiwisum trên ngực trái áo là trang phục H mặc khi đi trộm cắp tài sản ngày 25/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng)* H trộm cắp của chị L, chị L và chị Nguyễn Thị Ng (vợ của H) đã thoả thuận thống nhất chị Ng bồi thường cho chị L số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*. Ngày 16/4/2023, chị L đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu H phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, Cơ quan điều tra xác định H không có việc làm ổn định, thường xuyên đi lang thang, không có nơi ở cố định. Ngoài chiếc điện thoại bị thu giữ bị cáo không có tài sản riêng có giá trị.

Tại Cáo trạng số: 105/CT-VKSVT ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố bị cáo Đỗ Công H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Công H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Công H từ 48 (Bốn mươi tám) tháng tù đến 54 (Năm mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/4/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng)* H trộm cắp của chị L, chị L và chị Nguyễn Thị Ng (vợ của H) đã thoả thuận thống nhất chị Ng bồi thường cho chị L số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*. Ngày 16/4/2023, chị L đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu H phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XOR Titanium Classic màu đen bạc, số IMEI 354325580012949 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Fold 4, màu vàng, số IMEI 1: 351843261838112, số IMEI 2: 352898471838111. Ngày 10/4/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Hồng L. Chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

+ Đối với anh Nguyễn Xuân V, khi mua điện thoại của H, anh V không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Anh V không đề nghị H phải trả lại số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* là tiền anh V mua điện thoại của H.

+ Đối với 02 sim điện thoại, sau khi trộm cắp được tài sản, H đã tháo bỏ 02 chiếc sim vứt ở ven đường không xác định được vị trí cụ thể, quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu hồi được, chị L cũng không có yêu cầu đề nghị gì đối với 02 chiếc sim điện thoại này.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A53 màu đen là tài sản của H, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản được trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi thành án.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 93K1-212.14 đăng ký xe mang tên anh Lê Sĩ Luận nhưng quá trình điều tra xác định, đây là tài sản của chị Nguyễn Thị Ng nhờ anh Luận đứng tên hộ. Việc H sử dụng chiếc xe mô tô trên đi trộm cắp tài sản chị Ng không biết và không được hưởng lợi gì nên trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Ng.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 93K1-212.14 mang tên Lê Sĩ Luận trả lại cho chị Nguyễn Thị Ng.

+ Đối với 01 quần dài màu xám có thêu chữ X-Men ở cạp quần và 01 áo khoác có mũ màu xám in chữ Kiwisum trên ngực trái áo là trang phục H mặc khi đi trộm cắp tài sản ngày 25/3/2023 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố V, tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung

[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đỗ Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 25/3/2023, tại tổ 4D, khu Hương Trầm, phường V, thành phố V, tỉnh P, Đỗ Công H có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Z Fold 4 trị giá 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)*, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XOR Titanium Classic trị giá 100.000.000đ *(Một trăm triệu đồng)* và số tiền 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng)* của chị Lê Thị Hồng L. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 138.000.000đ *(Một trăm ba mươi tám triệu đồng)*. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi một phần trả lại cho bị hại, đối với số tiền 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng)* H đã tiêu xài hết cho bản thân, H đã tác động đến chị Nguyễn Thị Ng là vợ bị cáo tự nguyện bồi thường cho chị L số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*, chị L đã nhận đủ và không yêu cầu H phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Bản thân H là người có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, phạm tội thuộc trường hợp đã tái phạm chưa được xoá án tích nay lại phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

[2.2]. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra tội phạm, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Đỗ Công H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*"**Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c. Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

g. Tái phạm nguy hiểm".

[2.3]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra với lỗi cố ý trực tiếp.

[2.4]. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ đã gây mất trật tự trị an xã hội, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", phạm tội thuộc trường hợp đã tái phạm chưa được xoá án tích nay lại phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung là chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đ và tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đồng thời bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* cho bị hại, nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng mức hình phạt sao cho phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo không có việc làm ổn định, thường xuyên đi lang thang, không có nơi ở cố định. Ngoài chiếc điện thoại bị thu giữ thì không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng)* bị cáo trộm cắp của chị L, chị L và chị Nguyễn Thị Ng (vợ của bị cáo) đã thoả thuận thống nhất chị Ng bồi thường cho chị L số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*. Ngày 16/4/2023, chị L đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XOR Titanium Classic màu đen bạc, số IMEI 354325580012949 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Fold 4, màu vàng, số IMEI 1: 351843261838112, số IMEI 2: 352898471838111. Ngày 10/4/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Hồng L. Chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Đối với anh Nguyễn Xuân V, khi mua điện thoại của bị cáo, anh V không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù

hợp. Anh V không đề nghị bị cáo phải trả lại số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* là tiền anh V mua điện thoại của bị cáo nên cần được ghi nhận.

- Đối với 02 sim điện thoại, sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo đã tháo bỏ 02 chiếc sim vứt ở ven đường không xác định được vị trí cụ thể, quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu hồi được, chị L cũng không có yêu cầu đề nghị gì đối với 02 chiếc sim điện thoại này nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A53 màu đen là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản được trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi thành án là phù hợp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 93K1-212.14 đăng ký xe mang tên anh Lê Sĩ Luận nhưng quá trình điều tra xác định, đây là tài sản của chị Nguyễn Thị Ng nhờ anh Luận đứng tên hộ. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên đi trộm cắp tài sản chị Ng không biết và không được hưởng lợi gì nên trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Ng là phù hợp.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 93K1-212.14 mang tên Lê Sĩ Luận trả lại cho chị Nguyễn Thị Ng là phù hợp.

- Đối với 01 quần dài màu xám có thêu chữ X-Men ở cạp quần và 01 áo khoác có mũ màu xám in chữ Kiwisum trên ngực trái áo là trang phục bị cáo mặc khi đi trộm cắp tài sản ngày 25/3/2023 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[6]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định pháp luật.

[7]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt cũng như những nội dung khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Đỗ Công H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

3. Xử phạt bị cáo Đỗ Công H 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/4/2023.

4. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Công H.

5. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 18.000.000đ *(Mười tám triệu đồng)* bị cáo trộm cắp của chị Lê Thị Hồng L, chị L và chị Nguyễn Thị Ng (vợ của bị cáo) đã thoả thuận thống nhất chị Ng bồi thường cho chị L số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*. Xác nhận ngày

16/4/2023, chị L đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận ngày 10/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P đã trả lại cho chị Lê Thị Hồng L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XOR Titanium Classic màu đen bạc, số IMEI 354325580012949 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Fold 4, màu vàng, số IMEI 1: 351843261838112, số IMEI 2: 352898471838111. Chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Đối với anh Nguyễn Xuân V, khi mua điện thoại của bị cáo, anh V không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Ghi nhận anh V không đề nghị bị cáo phải trả lại số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* là tiền anh V mua điện thoại của bị cáo.

- Đối với 02 sim điện thoại, sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo đã tháo bỏ 02 chiếc sim vứt ở ven đường không xác định được vị trí cụ thể, quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu hồi được, chị L cũng không có yêu cầu đề nghị gì đối với 02 chiếc sim điện thoại này.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Công H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A53 màu đen, số IMEL 353842192010955 (đã qua sử dụng) nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi thành án. *(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P)*

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ng 01 xe máy nhãn hiệu HonDa Wave, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E0900629, số khung 391XKY044610, biển kiểm soát 93K1-212.14 (có chìa khóa xe) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 011614 do Công an thị xã Phước Long cấp ngày 15/02/2019, mang tên Lê Sĩ Luận, sinh năm 1982, HKTT: KP9, xã Long Phước, TX. Phước Long, tỉnh Bình Phước, biển số đăng ký 93K1-212.14. *(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P)*

- Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài màu nâu, cạp quần có dòng chữ X-Men và 01 áo khoác dài tay, có mũ màu xám in chữ KIWISUM trên ngực trái do không còn giá trị sử dụng. *(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P)*

6. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Công H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể

từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh P;
- VKSND TP. V, T. P;
- CQCA TP. V, T. P;
- THAHS, DS TP. V, T. P;
- UBND xã D, H. M, TP. N;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị H